

Số: 2980/BTP-PBGDPL

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2024

V/v triển khai một số nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp và Nghị quyết số 66/NQ-CP
ngày 09/5/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

.....

Thực hiện quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ, Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 và Quyết định số 345/QĐ-TTg 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ)¹, để nâng cao trách nhiệm và đổi mới hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần thực hiện nhiệm vụ này được hiệu quả, thiết thực, đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp, tháo gỡ vướng mắc và phòng chống rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, kinh doanh, Bộ Tư pháp đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức liên quan ở trung ương và chính quyền địa phương cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, địa phương) chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai một số nội dung như sau:

1. Về triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg và số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:

a) Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; đổi mới các hoạt động theo hướng bám sát tình hình thực tiễn, các khó khăn, vướng mắc và nhu cầu cần hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp;

b) Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và các văn bản khác có liên quan về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đề nghị tại Công văn số 2636/BTP-DSKT ngày 27/6/2023 của Bộ Tư pháp và gửi báo cáo về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (đối với cơ quan, tổ chức, địa phương chưa có báo cáo); tiếp tục đánh giá, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất phương hướng khắc phục, sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

¹ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định số 345/QĐ-TTg 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030”.

c) Thông kê, đánh giá hoạt động của đội ngũ tư vấn viên pháp luật thuộc thẩm quyền công nhận và phạm vi quản lý theo biểu mẫu kèm theo Công văn này (nếu có); kiến nghị, đề xuất tiêu chuẩn, điều kiện công nhận, cơ chế quản lý, sử dụng và chế độ, chính sách đối với tư vấn viên pháp luật.

d) Rà soát, tổng hợp các vụ việc, vướng mắc pháp lý, kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, nắm bắt và đánh giá các vấn đề, nội dung mà doanh nghiệp quan tâm, có nhu cầu hỗ trợ pháp lý trong quá trình áp dụng, thực thi pháp luật thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, địa phương.

đ) Cập nhật, đăng tải các thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

2. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ:

a) Đề góp phần đẩy mạnh và đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo yêu cầu của Nghị quyết, tạo cơ sở tham mưu cho Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng) chỉ đạo, định hướng, triển khai kịp thời các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin pháp lý, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo đồng thuận của doanh nghiệp, đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương trong phạm vi quản lý tăng cường thông tin, phổ biến, truyền thông về mục đích, ý nghĩa, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp tạo tác động xã hội.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trong phạm vi quản lý; ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động xã hội, tạo cơ sở triển khai nhiệm vụ, xây dựng mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực chất, hiệu quả.

c) Đối với một số đạo luật có tác động trực tiếp đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 (Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Các tổ chức tín dụng) và một số dự án Luật sẽ được thông qua tại kỳ họp thứ 7, thứ 8 (Luật Bảo hiểm xã hội, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản...), trong Kế hoạch triển khai thi hành luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ sớm, từ xa, kịp thời cung cấp thông tin, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho doanh nghiệp trong áp dụng, thực thi các luật, chú

trọng đẩy mạnh truyền thông, phổ biến trước thời điểm luật có hiệu lực thi hành.

d) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nghiên cứu, đề xuất hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để Bộ Tư pháp ưu tiên nguồn lực của Chương trình trong việc triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, thực chất.

đ) Căn cứ kết quả các vụ việc, vướng mắc pháp lý, kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp nhỏ và vừa liên quan đến áp dụng, thực thi pháp luật trong phạm vi quản lý, qua theo dõi, nắm bắt những vấn đề mà doanh nghiệp quan tâm, các cơ quan, tổ chức, địa phương kịp thời thông tin, kiến nghị gửi về Bộ Tư pháp để chỉ đạo, định hướng hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, qua đó kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Thời điểm thống kê số liệu, kết quả và gửi báo cáo:

a) Tổng hợp, thống kê số liệu, kết quả, báo cáo tại mục 1 Công văn này được tính từ ngày Nghị định số 55/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành đến ngày 16/6/2024 (được tổng hợp chung trong Báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2024 tại Công văn số 2259/BTP-VP ngày 17/5/2024 của Bộ Tư pháp) và các đề xuất đối với nội dung tại điểm d mục 2 Công văn này gửi về Bộ Tư pháp **trước ngày 17/6/2024**.

b) Định kỳ gửi báo cáo kết quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương quản lý về Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/11 hàng năm (lồng ghép vào Báo cáo Kết quả công tác Tư pháp hàng năm).

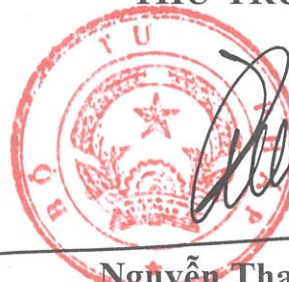
Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, địa phương gửi kiến nghị về Bộ Tư pháp (qua Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật) để nghiên cứu, giải đáp, địa chỉ: 58-60 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội (đầu mối liên hệ: Đồng chí Đỗ Văn Tuyền, Văn phòng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, điện thoại: 0968.030.526 - 024.6273.9643; e-mail: tuyendv@moj.gov.vn). *dl*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ (để phối hợp thực hiện);
- Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Tịnh

